

Ngày 30/09/2025	16,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.9%	38.0%	39.7%

	Q3/25	
ROE	6.9%	+/- YoY ▲ 1.0%

	Q3/25		
DT thuần	914	QoQ	YoY
		▼ 33.0	▲ 119
	tỷ VNĐ	▼ 3.5%	▲ 14.9%

	9T 2025	
DT thuần	2,596	YoY
		▲ 298 ▲ 12.9%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	390	QoQ	YoY
		▲ 3.00	▲ 60.0
	tỷ VNĐ	▲ 0.7%	▲ 18.0%

9T 2025

LN gộp

1,163

tỷ VNĐ

YoY

▲ 151

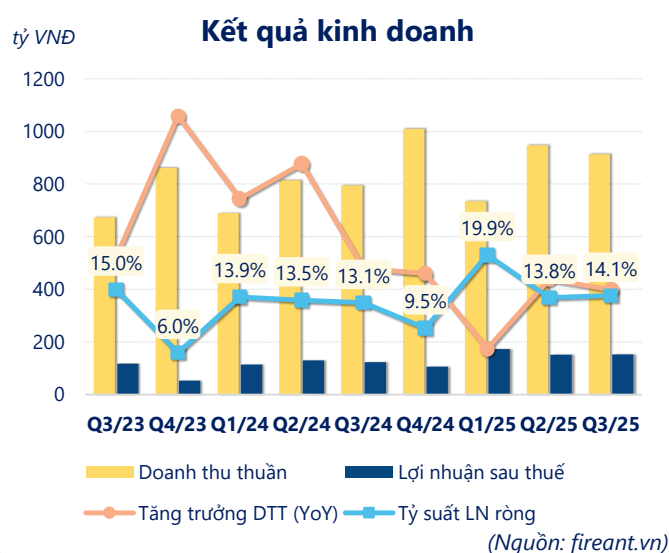
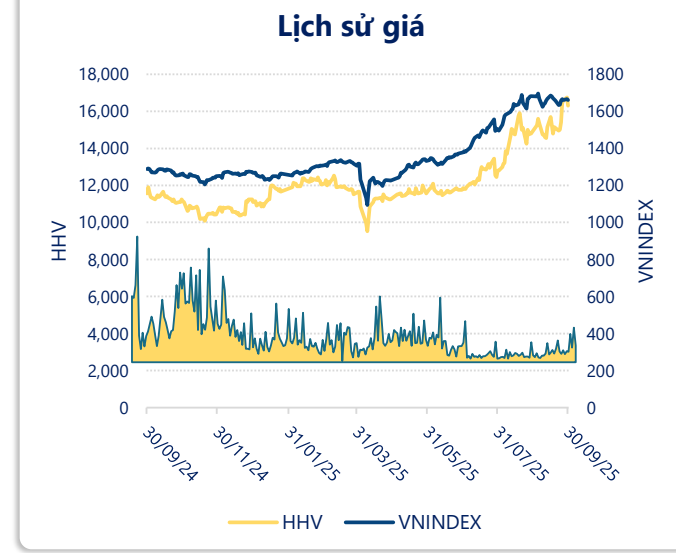
▲ 14.9%

	Q3/25		
LN thuần	170	QoQ	YoY
		▼ 5.00	▲ 26.0
	tỷ VNĐ	▼ 2.8%	▲ 18.1%

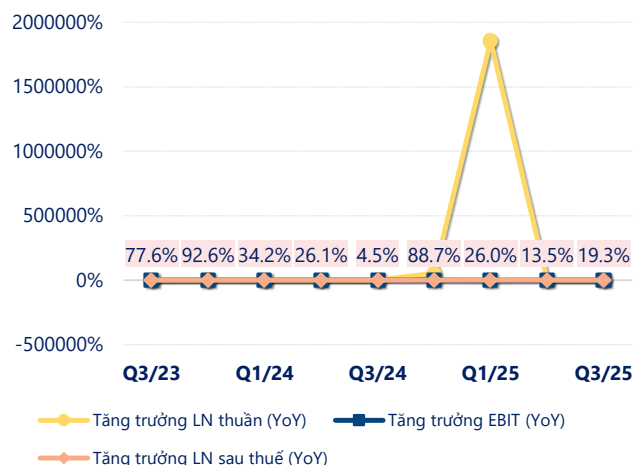
	9T 2025	
LN thuần	539	YoY
		▲ 112
		▲ 26.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	152	QoQ	YoY
		▲ 1.00	▲ 28.0
	tỷ VNĐ	▲ 0.9%	▲ 22.9%

	9T 2025	
LN sau thuế	477	YoY
		▲ 109 ▲ 29.7%
	tỷ VNĐ	

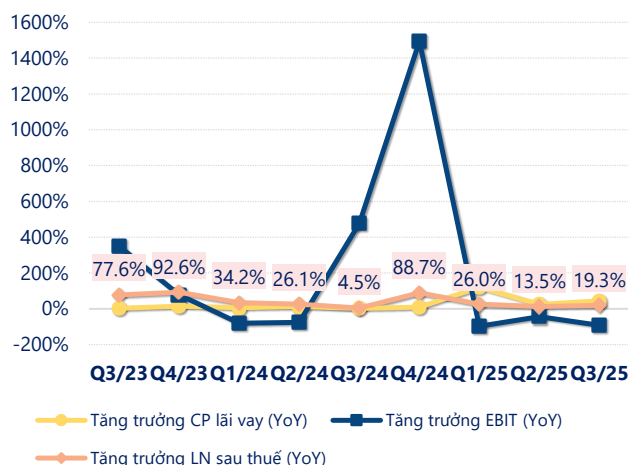


Tăng trưởng lợi nhuận



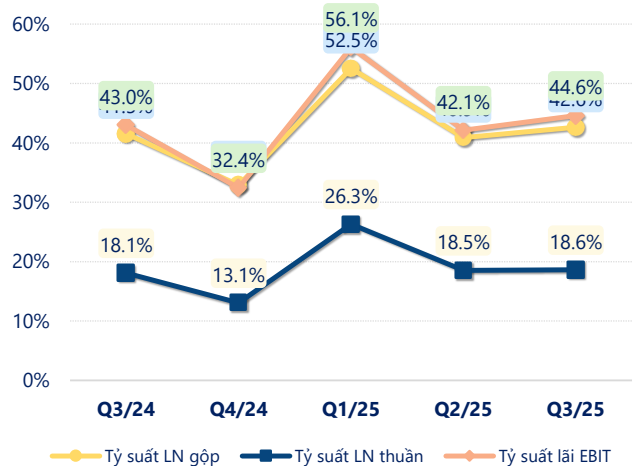
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



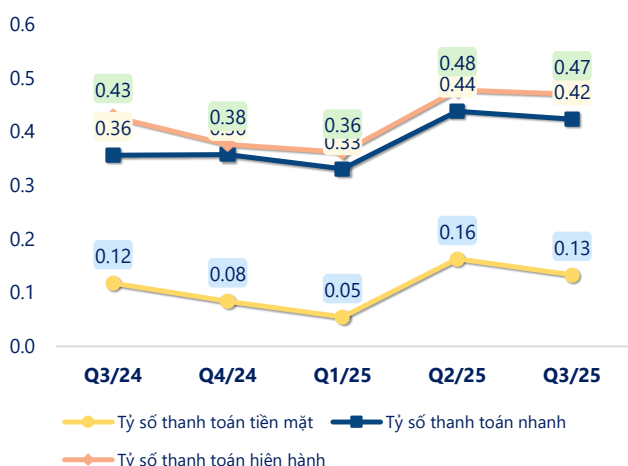
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



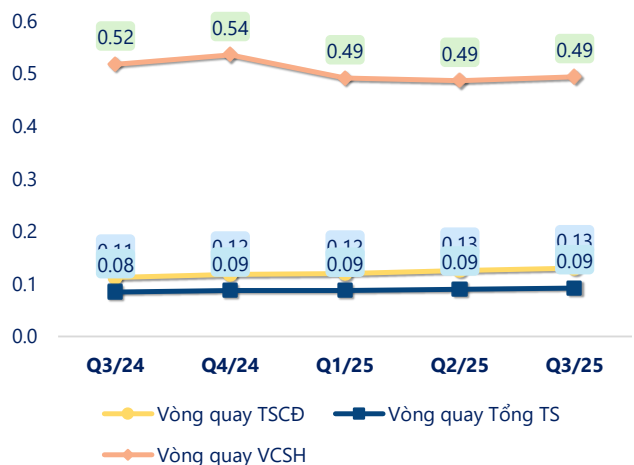
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



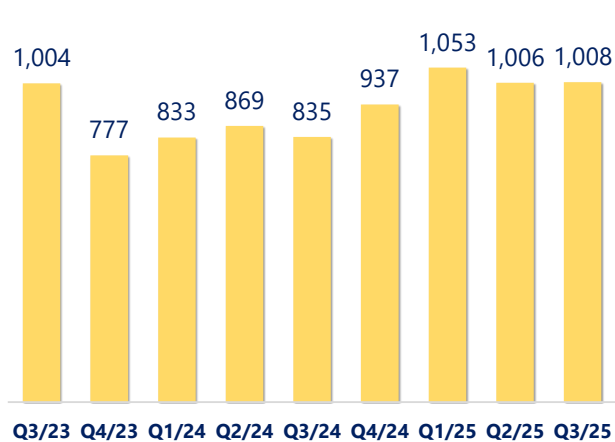
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	914	795	14.9%	2,596	2,298	12.9%
Giá vốn hàng bán	524	465	12.7%	1,433	1,286	11.4%
Lợi nhuận gộp	390	330	18.0%	1,163	1,012	14.9%
Doanh thu HĐTC	14.5	14.3	1.7%	43.1	32.8	31.4%
Chi phí TC	237	199	19.0%	684	610	12.2%
Chi phí lãi vay	234	199	17.5%	675	602	12.1%
LN trong công ty LKLD	20.5	14.2	44.7%	71.5	44.4	60.8%
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	17.8	15.6	14.1%	54.6	52.3	4.3%
LN thuần từ HĐKD	170	144	18.1%	539	427	26.1%
Lợi nhuận khác	3.61	-1.42	354%	4.34	-2.40	281%
LN trước thuế	174	142	22.3%	543	425	27.8%
Lợi nhuận sau thuế	152	124	22.9%	477	368	29.7%
LNST của CĐ cty mẹ	129	104	23.9%	406	309	31.1%

(Nguồn: fireant.vn)

